| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN MƯỜNG ẢNG**<br>**TỈNH ĐIỆN BIÊN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 66/2021/HS-ST
Ngày: 09-6-2021

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

## TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG ẢNG - TỈNH ĐIỆN BIÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông **Nguyễn Văn Phương.**

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà: **Bùi Thị Việt Hà**

2. Ông: **Lường Văn Hưởng**

*Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Ông Nguyễn Thế Lục - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng tham gia phiên toà:* Ông Vũ Văn Tuân - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 09 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở, TAND huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 69/2021/TLST-HS, ngày 14 tháng 5 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2021/QĐXXST-HS, ngày 27/5/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn L;** Tên gọi khác: Lò Văn Đ; Giới tính: Nam; Sinh năm 1993, nơi sinh: huyện MA, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản ND, xã BL, huyện MA, tỉnh Điện Biên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 7/12; Bố đẻ: Lò Văn Ng (đã chết) và mẹ đẻ Lò Thị L, sinh năm 1953; Bị cáo có 09 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ 09 trong gia đình; bị cáo chưa có vợ và con; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 tiền sự. Năm 2018 bị cáo bị TAND huyện MA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở giáo dục bắt buộc theo quyết định số 09/2018/QĐ-TA, ngày 03/3/2018 với thời gian là 18 tháng, đến ngày 04/10/2019 bị cáo chấp hành xong biện pháp giáo dục bắt buộc. Nhân thân: Chưa bị kết án; Đã bị xử lý hành chính.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/02/2021. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện MA, tỉnh Điện Biên. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn L (tên gọi khác Lò Văn Đ) bị Viện kiểm sát nhân dân huyện MA, tỉnh Điện Biên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Để có ma túy sử dụng, khoảng 10 giờ 20 phút ngày 13/02/2021 Lò Văn L (Lò Văn Đ) đi bộ ra đường Quốc lộ 279 thuộc Bản ND, xã BL, huyện MA gặp và mua được của một người đàn ông dân tộc Thái không quen biết được 02 gói nhỏ Heroine gói bằng mảnh túi nilon màu xanh và 03 viên Methamphetamine, đều có ký hiệu WY,

gói bằng mảnh túi nilon màu trắng với giá 200.000đ để sử dụng. Mua được ma túy Lò Văn L đi về nhà, đến hồi 12 giờ 20 phút cùng ngày Lò Văn L lấy giấy bạc ra chuẩn bị sử dụng ma túy ở bàn uống nước của gia đình thì thấy tổ công tác Công an xã Búng Lao, huyện Mường Ảng đến kiểm tra. Lò Văn L tự giác lấy trong túi quần bên trái đang mặc ra 02 gói Heroine có khối lượng 0,18 gam và 03 viên Methamphetamine có khối lượng 0,28 gam giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng để xác minh làm rõ.

Theo biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định ngày 13/2/2021 của Công an huyện Mường Ảng và Kết luận giám định số 248/GĐ-PC09, ngày 25 tháng 02 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận:

- Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn L (tên gọi khác Lò Văn Đ) gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine.

- Mẫu viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn L (tên gọi khác Lò Văn Đ) gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine.

- Khối lượng vật chứng thu giữ của Lò Văn L (tên gọi khác Lò Văn Đ) gồm: 0,18 gam chất bột màu trắng; 0,28 gam viên nén màu hồng.

- Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 09, Mục IA, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018.

- Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy STT 323, mục IIC, Danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018.

Tại bản cáo trạng số: 45/CT-VKSMA ngày 12/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Mường Ảng để xét xử bị cáo Lò Văn L (tên gọi khác Lò Văn Đ) về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên toà, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lò Văn L (tên gọi khác Lò Văn Đ): Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

**Về vật chứng**: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 điều 106 BLTTHS. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tịch thu để tiêu hủy: 0,14 gam Heroine và 0,19 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại của vụ án sau khi lấy mẫu giám định.

**Án phí**: Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí. Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí HSST cho bị cáo.

Bị cáo Lò Văn L (tên gọi khác Lò Văn Đ) thừa nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như cáo trạng truy tố. Bị cáo nhất trí nội dung bản Cáo trạng cũng như bản luận tội của VKSND huyện Mường Ảng, bị cáo không có tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng trước khi nghị án: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Nội dung vụ án:

Qua phần tranh tụng công khai tại phiên tòa bị cáo Lò Văn L (tên gọi khác Lò Văn Đ) đã khai và công nhận: Hồi 12 giờ 20 phút ngày 13/02/2021, tại nhà ở của mình thuộc Bản ND, xã BL, huyện MA, tỉnh Điện Biên bị cáo bị bắt vì đang tàng trữ 0,18 gam Heroine và 0,28 gam Methamphetamine, mục đích của bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng. Lời khai nhận tội của bị cáo trước phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với các tài liệu và chứng cứ có trong hồ sơ, cũng như cáo trạng số 45/CT-VKSMA, ngày 12/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đã truy tố.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; Bị cáo tàng trữ trái phép 0,18 gam Heroine và 0,28 gam Methamphetamine (*tổng hai chất ma túy là 0,46 gam*) đủ định lượng buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn thực hiện. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ căn cứ pháp lý để xét xử bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại khoản 1 Điều 249 BLHS quy định: *"Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

*...c) Heroine,...,Methamphetamine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 5 gam*

*...i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này".*

[2] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng, gây nguy hại lớn cho xã hội có mức cao nhất của khung hình phạt đến 5 năm tù, được quy định tại khoản 1 Điều 9 Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội đã gây ra.

[3] Xét về hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra: Hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền của nhà nước trong lĩnh vực quản lý và sử dụng các chất ma túy, đã tiếp tay cho các loại tội phạm gia tăng, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn, cần phải được xử lý nghiêm.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được bố mẹ sinh ra và lớn lên tại huyện MA, tỉnh Điện Biên, bị cáo học hết lớp 7/12 thì nghỉ học ở nhà lao động sản xuất cùng gia đình. Tiền án: Không; Tiền sự: Năm 2018 bị cáo bị TAND huyện Mường Ảng áp dụng biện pháp xử lý

hành chính đưa vào Cơ sở giáo dục bắt buộc theo quyết định số 09/2018/QĐ-TA, ngày 03/3/2018 với thời gian là 18 tháng, đến ngày 04/10/2019 bị cáo chấp hành xong biện pháp giáo dục bắt buộc, đến nay chưa được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Bị cáo có nhân thân xấu. Bị cáo nhận thức rõ việc tàng trữ, mua bán ma túy là vi phạm pháp luật, bị cáo vẫn cố ý mua và tàng trữ trái phép 0,18 gam Heroine và 0,28 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo; tuy nhiên, tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo tự nguyện giao nộp ma túy cho tổ công tác đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS năm 2015 cho bị cáo. Bị cáo không phạm các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của BLHS năm 2015.

Bị cáo với nghề nghiệp làm ruộng, ngoài ra không có thu nhập nào khác, gia đình bị cáo khó khăn về kinh tế. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 điều 106 BLTTHST: Tịch thu để tiêu hủy: 0,14 gam Heroine và 0,19 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại của vụ án sau khi lấy mẫu giám định.

[6] Đối với người đàn ông dân tộc Thái đã bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết tên tuổi và địa chỉ cụ thể của người này ở đâu, nên Cơ quan cảnh sát điều tra không có đủ cơ sở xác minh làm rõ.

[7] Án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí. Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Hội đồng xét xử miễn án phí HSST cho bị cáo.

[8] Quyết định truy tố của VKSND huyện Mường Ảng; ý kiến của vị đại diện VKS, ý kiến của bị cáo qua phần tranh tụng công khai tại phiên tòa về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác liên quan đến vụ án. Hội đồng xét xử thấy phù hợp với nội dung vụ án và nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

[9] Trong quá trình điều tra, truy tố: Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng qui định của Bộ luật tố tụng hình sự.

***Vì các lẽ trên:***

## QUYẾT ĐỊNH

**1. Tuyên bố**: Bị cáo Lò Văn L (tên gọi khác Lò Văn Đ) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Văn L (tên gọi khác Lò Văn Đ) 15 (*mười lăm*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt (ngày 13/02/2021)

**2. Vật chứng**: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 điều 106 BLTTHS: Tịch thu để tiêu hủy: 0,14 gam Heroine và 0,19 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại của vụ án sau khi lấy mẫu giám định.

*(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Mường Ảng và Chi Cục thi hành án dân sự huyện Mường Ảng lập ngày 12/5/2021).*

**3. Án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Miễn án phí HSST cho bị cáo.

4**. Quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Điện Biên
- VKSND tỉnh Điện Biên
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên.
- VKSND h.Mường Ảng
- Công an h.Mường Ảng
- Chi cục THADS h.Mường Ảng
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

**Nguyễn Văn Phương**